

Bản án số: 03/2020/HC-ST

Ngày 28 tháng 5 năm 2020

V/v: “*Khiếu kiện yêu cầu hủy
giấy chứng nhận quyền sử
dụng đất*”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

- Với Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Được
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Yên
2. Bà Lê Thị Chinh

- Thư ký phiên Tòa: Ông Lê Việt Hùng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Ngô Văn Nghị - Kiểm sát viên.

Ngày 28/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận đã tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/TLST-HC ngày 11/02/2020 về việc “*Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST-HC ngày 11/5/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2020/QĐST-HC ngày 26/5/2020, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1933;

Địa chỉ : HD, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1957,

Địa chỉ: ĐB, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận.

2. Người bị kiện:

- Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Địa chỉ: Số 376 Trường Chinh, thị trấn Khánh Hải, Ninh Hải, Ninh Thuận

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Th P – Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền : Ông Võ T – Phó Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Huỳnh TL – Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1 - Bà Nguyễn Thị T,

Địa chỉ : GG, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận;

2 - Ông Nguyễn Văn Đ,

Địa chỉ : HD, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận;

3 - Ông Nguyễn Văn N,

4- Ông Nguyễn Văn T,

5 - Bà Nguyễn Thị Nh,

6 - Bà Nguyễn Thị V,

7 - Ông Nguyễn Văn Th,

Cùng địa chỉ: ĐB, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận.

Đại diện theo ủy quyền của 06 (sáu) người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trên: Ông Nguyễn Văn Th,

Địa chỉ: ĐB, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận;

8 - Bà Nguyễn Thị Tr,

Địa chỉ : HD, HH, Ninh Hải, Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện - ông Nguyễn Văn Th trình bày:

Năm 1959 bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Văn S có tạo lập căn nhà trên diện tích đất 452m², năm 2000 ông S qua đời không để lại di chúc, căn nhà này bà H dùng làm nơi thờ cúng ông bà và ông S. Do căn nhà này đã lâu hư hỏng, xuống cấp, nên năm 2019 bà H và các con tiến hành xây dựng lại thì con dâu bà H là Nguyễn Thị Tr, ra ngăn cản vì cho rằng đất này bà Tr đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ). Tìm hiểu bà Hương biết được bà Trinh đã tự ý cắt 145m² đất trong số 452m² đất của bà để làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 do Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải cấp ngày 30/6/2014 cho bà Tr với lý do “*đất do cha mẹ cho*” mà không có ý kiến của bà Hương. Vì vậy bà yêu cầu: Hủy GCNQSDĐ số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho bà Nguyễn Thị Tr.

Người đại diện hợp pháp của Chủ tịch UBND huyện Ninh Hải - ông Võ T có văn bản ý kiến giải trình ngày 30/3/2020:

Theo yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H, UBND huyện Ninh Hải đã kiểm tra lại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho bà Nguyễn Thị Tr, về hình thức, trình tự thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, về nội dung là chưa đúng quy định, bởi lẽ: quá trình xác lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr, UBND xã HH, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Ninh Hải và Phòng Tài nguyên môi trường không xác minh rõ nguồn gốc sử dụng đất của hộ bà Nguyễn Thị Tr nên đã đề nghị UBND huyện Ninh Hải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr diện tích 145 m² thửa số 98 (tách ra từ thửa số 01, tờ bản đồ số 14b) xã HH không đúng nguồn gốc sử dụng đất. Vì diện tích 452 m² thửa số 01 có nguồn gốc do ông Nguyễn S và bà Bùi Thị H tạo lập trước năm 1975 (sổ mục kê đất đai quy chủ sử dụng là ông Nguyễn S), tại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr không có giấy tờ cho đất, không có sự đồng ý cho đất của các con bà Bùi Thị H. Như vậy việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr là không đúng theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 50 Luật đất đai năm 2003 (cấp không đúng nguồn gốc)

nên phải thu hồi theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 106 Luật đất đai năm 2013; khoản 4 điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 56 điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ.

Vì vậy, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr số sê ri BQ 775396 ngày 30/6/2014 là không đúng quy định, pháp luật. Nên đề nghị TAND tỉnh Ninh Thuận chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do UBND huyện Ninh Hải cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr số sê ri BQ 775396 ngày 30/6/2014 tại thửa số 98 tờ bản đồ địa chính số 14b xã HH diện tích 145 m² loại đất ONT với lý do không đúng nguồn gốc sử dụng đất.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện - ông Huỳnh Thăng L trình bày:

Ông đồng ý với yêu cầu của người đại diện cho người bị kiện như ý kiến đối với yêu cầu của người khởi kiện - bà Bùi Thị H nêu tại văn bản số 1048/UBND-NC ngày 30/3/2020 của UBND huyện Ninh Hải. Việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr là đúng trình tự, thủ tục và thẩm quyền nhưng không đúng căn cứ về nguồn gốc sử dụng đất. Do đó đề nghị Tòa án chấp nhận đơn khởi kiện của bà Bùi Thị H về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sê ri BQ 775396 ngày 30/6/2014 tại thửa số 98 tờ bản đồ địa chính số 14b xã Hộ Hải diện tích 145m² loại đất ONT, do UBND huyện Ninh Hải đã cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr.

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời cũng là người đại diện theo ủy quyền của 06(sáu) người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm bà t, ông Đ, ông N, ông T, bà Nh và bà V là ông Nguyễn Văn Th trình bày:

Năm 1959 bà Bùi Thị H và ông Nguyễn Văn S có tạo lập căn nhà trên diện tích đất 452m², năm 2000 ông S qua đời không để lại di chúc, căn nhà này bà H dùng làm nơi thờ cúng ông bà và ông S. Do căn nhà này đã lâu hư hỏng, xuống cấp, nên năm 2019 bà H và các con tiến hành xây dựng lại thì con dâu bà H là Nguyễn Thị Tr ra ngăn cản vì cho rằng đất này bà Tr đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tìm hiểu bà H biết được bà T đã tự ý cắt 145m² đất trong số 452m² đất của bà để làm Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 30/6/2014 cho bà Tr với lý do “đất do cha mẹ cho” mà không có ý kiến của bà H. Vì vậy, bà yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 do UBND huyện Ninh Hải cấp ngày 30/6/2014 cho bà Tr để trả lại phần diện tích 145m² đất cho bà H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Tr:

Trước đây mặc dù bà Tr đã được tổng đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng của vụ án, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, các phiên đối thoại cũng như tại các phiên tòa bà Tr không hợp tác, đều vắng mặt không có lý do. Do vậy không ghi nhận được ý kiến của bà và bà cũng không có ý kiến gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký và các đương sự trong vụ án đã thực hiện đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

Về nội dung: Các yêu cầu của người khởi kiện là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng hành chính chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị Hương, tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho bà Nguyễn Thị Tr.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và đối thoại nhưng các đương sự không thể thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án do vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Nguyễn Thị Tr mặc dù đã được tổng đạt các thông báo hợp lệ. Tòa án đã hoãn phiên Tòa vào ngày 26/5/2020 do vắng mặt bà Tr không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay bà Tr tiếp tục vắng mặt không lý do, mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập đến phiên Tòa lần thứ hai. Do đó sẽ xem xét xét xử vắng mặt bà Tr theo qui định tại điểm b khoản 2 điều 157 Luật Tố tụng hành chính năm 2015.

Hôm nay, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hành chính để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào lời trình bày, ý kiến tranh luận của đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự, Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử sơ thẩm xét thấy:

[1] Căn cứ khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, khoản 1 Điều 115, điểm a khoản 2 Điều 116 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử xác định:

Bà Bùi Thị H khởi kiện *Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho bà Nguyễn Thị Tr* là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính, người khởi kiện được quyền khởi kiện.

Bà Bùi Thị H trình bày năm 2019, bà và các con tiến hành xây dựng lại căn nhà thì con dâu bà H là bà Nguyễn Thị Tr, ra ngăn cản vì cho rằng đất này bà Trinh đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Lúc này, bà H mới biết Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho bà Nguyễn Thị Tr. Do đó, căn cứ điểm a khoản 2 Điều 116 Luật tố tụng hành chính, thời hiệu khởi kiện vụ án vẫn còn.

Thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận. Vụ án thuộc trường hợp: “*Khiếu kiện yêu cầu hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất*”.

Căn cứ khoản 9 Điều 3 Luật Tố tụng hành chính năm 2015, Hội đồng xét xử sơ thẩm xác định người bị kiện là UBND huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận.

Xét các yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H:

[2] *Về hình thức của Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr.*

Ngày 30/7/2013, bà Nguyễn Thị Tr đến UBND xã Hộ Hải kê khai đăng ký cấp GCNQSDĐ thửa đất số 98 diện tích 145m², tờ bản đồ số 14b, xã HH. Đơn được UBND xã HH xác nhận ngày 23/8/2013 và lập Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 23/8/2013 chuyển Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Ninh Hải.

Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh Ninh Hải có ý kiến xác nhận vào đơn ngày 04/9/2013 và chuyển đơn đến Phòng tài nguyên và môi trường huyện Ninh Hải.

Ngày 23/6/2014, Phòng tài nguyên và môi trường huyện Ninh Hải có Tờ trình số 1068/TTr-TNMT đề nghị UBND huyện Ninh Hải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr.

Ngày 30/6/2014, UBND huyện Ninh Hải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 cho bà Nguyễn Thị Tr.

Căn cứ Điều 46, 50, 52 Luật Đất đai năm 2003, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr được ban hành đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục.

[3] *Về nội dung của GCNQSDĐ số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr.*

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho bà Nguyễn Thị Tr diện tích 145m² thửa số 98 (tách ra từ thửa số 01, tờ bản đồ số 14b) loại đất ONT, tọa lạc tại xã Hộ Hải, huyện Ninh Hải.

Diện tích 452 m² thửa số 01 có nguồn gốc do ông Nguyễn S và bà Bùi Thị H tạo lập trước năm 1975 (sổ mục kê đất đai quy chủ sử dụng là ông Nguyễn S), tại hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr không có giấy tờ cho đất, không có sự đồng ý cho đất của các con bà Bùi Thị H.

Luật đất đai năm 2003 quy định:

Điều 50. Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư đang sử dụng đất

1. Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất ổn định, được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn xác nhận không có tranh chấp mà có một trong các loại giấy tờ sau đây thì được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và không phải nộp tiền sử dụng đất:

c) Giấy tờ hợp pháp về thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất hoặc tài sản gắn liền với đất; giấy tờ giao nhà tình nghĩa gắn liền với đất;

Luật đất đai năm 2013 quy định:

Điều 106. Định chính, thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp

2. Nhà nước thu hồi Giấy chứng nhận đã cấp trong các trường hợp sau đây:

d) Giấy chứng nhận đã cấp không đúng thẩm quyền, không đúng đối tượng sử dụng đất, không đúng diện tích đất, không đủ điều kiện được cấp, không đúng mục đích sử dụng đất hoặc thời hạn sử dụng đất hoặc nguồn gốc sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, trừ trường hợp người được cấp Giấy chứng

nhận đó đã thực hiện chuyển quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định của pháp luật đất đai.

Xét thấy, việc UBND huyện Ninh Hải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 cho hộ bà Nguyễn Thị Tr là không đúng quy định tại điểm c khoản 1 điều 50 Luật đất đai năm 2003 (cấp không đúng nguồn gốc), theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 106 Luật đất đai năm 2013; khoản 4 điều 87 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 và khoản 56 Điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/1/2017 của Chính phủ; thì phải thu hồi.

Tại các văn bản giải trình gửi Tòa án và tại phiên tòa hôm nay, phía UBND huyện Ninh Hải cũng đã thừa nhận: Quá trình xác lập hồ sơ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Nguyễn Thị Tr, UBND xã Hộ Hải, Văn phòng đăng ký đất đai chi nhánh huyện Ninh Hải và Phòng Tài nguyên môi trường huyện Ninh Hải đã không xác minh rõ nguồn gốc sử dụng đất của hộ bà Nguyễn Thị Trinh nên đã đề nghị UBND huyện Ninh Hải cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ bà Tr không đúng nguồn gốc sử dụng đất.

UBND huyện Ninh Hải cũng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H, tuyên hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số sê ri BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr.

[4] Từ các nội dung trên, xét thấy, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do UBND huyện Ninh Hải cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr được ban hành đúng hình thức về trình tự thủ tục và thẩm quyền nhưng nội dung không đúng quy định pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H về việc hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 của UBND huyện Ninh Hải, là có cơ sở.

Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H, đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Văn Th; chấp nhận yêu cầu của phía người bị kiện – UBND huyện Ninh Hải; chấp nhận yêu cầu của đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn Th;

Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận, bà Bùi Thị H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm. Bà Bùi Thị H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí hành chính sơ thẩm do thuộc trường hợp người cao tuổi theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

UBND huyện Ninh Hải phải chịu án phí hành chính sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 29, Khoản 1 Điều 30, khoản 4 Điều 32, điểm c khoản 1 Điều 143, khoản 2 Điều 164, Điều 165, điểm b khoản 2 Điều 193, Điều 194, Điều 204, Điều 206, Điều 211, Điều 213 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015;

- Điều 46, Điều 50, 52 Luật Đất đai năm 2003; Điều 106 Luật đất đai năm 2013;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Bùi Thị H:

Hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 775396 ngày 30/6/2014 do Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận cấp cho hộ bà Nguyễn Thị Tr.

2. Về án phí:

Bà Bùi Thị H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Ủy ban nhân dân huyện Ninh Hải, tỉnh Ninh Thuận phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hành chính sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự hoặc người đại diện hợp pháp của đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; các đương sự hoặc người đại diện hợp pháp của đương sự không có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết. Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh có quyền kháng nghị trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Ngày tuyên án 28/5/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- TANDCC tại tp. Hồ Chí Minh;
- Cục THADS tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV – THA;
- Tổ Hành chính – Tư pháp;
- Các đương sự; Người đại diện;
- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Được